Kim Vân Kiều

AH Bửu Hiệp

Tôi xem lại các LT của anh Trần Trung Trực, Texas và anh Lê Nguyên Thông, Úc Đại Lợi, số trang vào khoảng 150 trang. Hai anh Trực và Thông trình bày LT đẹp cả Mỹ Thuật và Kỹ Thuật sắp bài. Thành thật ca ngợi hai anh ấy.

Nay số trang của LT số 111 sắp ra, còn thiếu trang, nên anh Trực tha thiết kêu gọi anh chị em gởi bài về.

Nể lời anh Trực, tôi gắng viết thêm một bài để anh Trực được hài lòng. Bài tôi viết là Kim Vân Kiều.

Ông Nguyễn Du

Cốt truyện kể rằng Ông Nguyễn Du, khi đi sứ sang Tàu, đọc truyện Kin Vân Kiều của Thanh Tâm Tài Nhân, cảm cảnh hồng nhan bạc mệnh của nàng Kiều, nên ra về viết truyện Kim Vân Kiều bằng thơ lục bát chữ Nôm, sau đó Ông Nguyễn Văn Vĩnh chép thành chữ Quốc Ngữ và dịch ra chữ Pháp và bây giờ truyền tụng đến ngày nay, xem như một án văn hay nhất trong nền văn học nước nhà.

Ông Nguyễn Văn Vĩnh với Truyện Kiều

Trong suốt cuộc đời của ông Nguyễn Văn Vĩnh, với niềm say mê bất tận, bằng những cảm nhận riêng, ông đã làm tất cả những gì có thể để truyền bá tác phẩm Truyện Kiều trong mọi hoàn cảnh, bằng mọi phương pháp với sự nỗ lực bền bỉ được xem là vô tận.

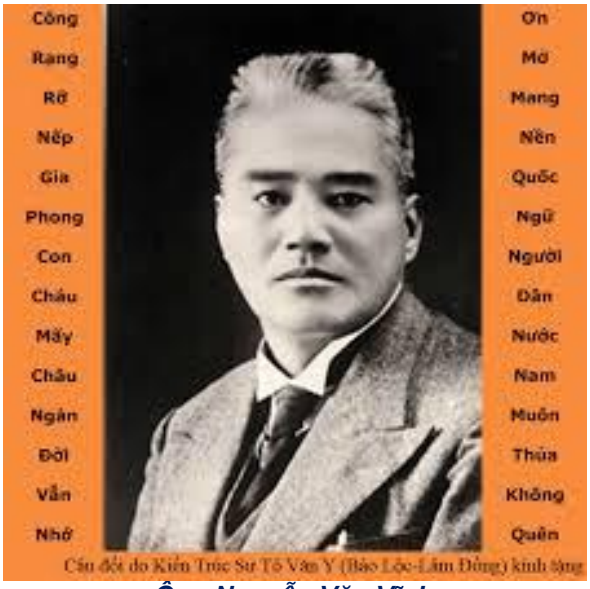

Ông Nguyễn Văn Vĩnh

Mang trong óc một quan niệm sống như trên, nên khi Ông Nguyễn Văn Vĩnh tiếp cận với Kim Vân Kiều của Ông Nguyễn Du, ông đã trở nên đắm đuối, trăn trở và thổn thức.

Ông đã tính đến việc nếu không chuyển ngữ sang tiếng mẹ đẻ câu chuyện bất hủ này của tiền nhân, "*để mà biết thực giá một cái hương-hỏa quý của người đời trước để lại cho…*" thì thật không được.

Với Ông Nguyễn Văn Vĩnh, ông tin việc làm này nhất định sẽ đem đến những ảnh hưởng, những tác động tích cực đến việc giáo dục nhân cách của con dân Việt.

Ông còn muốn hướng đến lòng kiêu hãnh của mỗi người Việt Nam khi nói đến thế nào là văn hóa và truyền thống.

Ông khẳng định: "*Cả nước Việt Nam duy có truyện Kim-Vân-Kiều là truyện hay!*"

Tuy nhiên, chừng đó, cũng đã đủ để hiểu rằng, Ông Nguyễn Văn Vĩnh đã lao tâm khổ tứ đến mức nào trong công cuộc chuyển tải tâm hồn của thi hào Nguyễn Du đến với người đời sau.

Điều này đủ để thấy cái sự gắn bó, cái sự đam mê và đặc biệt là cái đức tin của người dịch, rằng: *việc này cần, cần làm thật tốt việc này, một thuộc tính quý hóa của những người làm văn hóa chân chính*.

Một người Nhật tên là Komatsu Kiyoshi, năm 1941 đến Việt Nam lần đầu tiên và đã may mắn có được cuốn Kim Vân Kiều dịch ra tiếng Pháp của Ông Nguyễn Văn Vĩnh chưa xuất bản.

Năm 1942, ông Nhật trở lại Việt Nam với vai trò là cố vấn của Viện Văn hóa Nhật Bản và ông Komatsu Kiyoshi vì thấm cái nỗi đau của số phận nàng Kiều, vì bị tính thôi thúc của lương tâm ám ảnh và trên nữa, ông say cái hồn văn của thi hào Nguyễn Du, để rồi ông đã trở thành người Nhật đầu tiên quyết tâm dịch truyện Kiều ra tiếng Nhật trên cơ sở cuốn Kiều dịch ra tiếng Pháp của Ông Nguyễn Văn Vĩnh.

Hệ quả thật đáng khích lệ. Năm 1964, nhà báo Đức Franz Faber đã cho ra đời cuốn Truyện Kiều bằng tiếng Đức đầu tiên.

Ông Franz Faber đã tâm sự: "*Mang sẵn trong lòng mình những xúc động về con người và đất nước Việt Nam, tôi đã không cầm được nước mắt khi đọc Truyện Kiều. Và suốt một thời gian dài, không biết bao lần, tôi cứ bồi hồi xao xuyến không nguôi. Chính trong thời điểm ấy, tôi quyết định tìm hiểu sâu sắc tác phẩm này và sẽ dịch nó ra tiếng Đức*".

Một chi tiết mà ông Faber đã tâm sự, vô tình ông đã trở thành một người phê bình cách dịch của Ông Nguyễn Văn Vĩnh như sau: "*Chẳng hạn, mở đầu thi phẩm là hai từ Trăm năm, không thể hiểu đơn giản đó là một con số. Ở đây có mối quan hệ hài hòa giữa các đặc điểm của sự vật về hình thức, mầu sắc và số lượng. Trong Truyện Kiều, Ông Nguyễn Du đã mười lần viết: "Trăm năm" và mỗi lần như vậy, đòi hỏi một cách dịch khác. Cho dù ở trường hợp nào, thi sĩ cũng hàm ý nói đến độ dài của đời người.*" .

Năm 1953, Hiệp hội biên soạn Tự điển và Bách khoa toàn thư của Cộng hòa Pháp đã trang trọng đưa tác phẩm Kim Vân kiều vào bộ tự điển" Các tác phẩm của tất cả các thời đại và các xứ sở (Dictionnaire des oeuvres de Tous les Temps et de Tous les Pays)".

Tượng đài Ông Nguyễn Du.

Ông Phạm Quỳnh

Ông Phạm Quỳnh

Ông Phạm Quỳnh (1892 - 1945) nhà văn hóa, nhà báo, nhà văn, quan đại thần triều Nguyễn, trong một buổi lễ đã đọc hai bài diễn văn, một tiếng ta, một tiếng Pháp.

Trích một đoạn trong bài diễn văn của Ông Phạm Quỳnh: “”*Văn chương người ta thiên kinh vạn quyển, dẫu có thiếu mất một quyển cũng chẳng hại gì. Văn chương mình chỉ độc có một quyển, vừa là kinh, vừa là truyện, vừa là Thánh thư Phúc âm của cả một dân tộc, ví lại khuyết nốt thì dân tộc ấy đến thế nào?*

Truyện Kiều còn, tiếng ta còn,
Tiếng ta còn, nước ta còn,
Có gì mà lo, có gì mà sợ,
Có điều chi nữa mà ngờ!...””

“”*Có nghĩ cho xa xôi, cho thấm thía, mới hiểu rằng truyện Kiều đối với vận mệnh nước ta có một cái quí giá vô ngần. Một nước không thể không có quốc hoa, truyện Kiều là quốc hoa của ta; một nước không thể không có quốc túy, truyện Kiều là quốc túy của ta; một nước không thể không có quốc hồn, truyện Kiều là quốc hồn của ta.*””

Nhạc sỉ Phạm Duy

Nhạc sĩ Phạm Duy cũng yêu Truyện Kiều. Ông viết:

Tôi yêu tiếng nước tôi từ khi mới ra đời người ơi!
Mẹ hiền ru những câu xa vời.
À à ơi! Tiếng ru muôn đời.

Xin vào đây để nghe hát:
https://www.youtube.com/watch?v=sGTZpjrZlel

Tiếng nước tôi! Bốn ngàn năm ròng rã buồn vui .
Khóc cười theo mệnh nước nổi trôi, nước ơi!
Tiếng nước tôi! Tiếng mẹ sinh từ lúc nằm nôi.
Thoắt ngàn năm thành tiếng lòng tôi, nước ơi!

Tôi yêu tiếng ngang trời.
Những câu hò giận hờn không nguôi!
Nhớ nhung hoài mảnh tình xa xôi.
Vững tin vào mộng đẹp ngày mai.

Một yêu câu hát Truyện Kiều.
Lẳng lơ như tiếng sáo diều ư diều làng ta
Và yêu cô gái bên nhà.
Miệng xinh ăn nói mặn mà ừ mà có duyên.
……

Ông NGUYỄN ĐẠT THỊNH

Ông Nguyễn Đạt Thịnh

Ông Nguyễn Đạt Thịnh không những yêu truyện Kiều như nhạc sỉ Phạm Duy yêu mà Ông còn mê nửa.

Thúy Kiều

Ông dẫn giải từng giai đoạn Thúy Kiều gặp Kim Trọng trong mối tình đầu cho đến 15 năm sau khi gặp lại Thúy Kiều.

1. Mối tình Kiều – Kim, trước hết là một mối tình đắm say! Ngày thanh minh trong tiết trời xuân đẹp, Kiều – Kim đã gặp nhau.

Hai chị em Kiều đi lễ Thanh Minh

Trái tim người thiếu nữ xinh đẹp, tài hoa, thông minh và trong trắng đã xao động trước dáng vẻ phong nhã, hào hoa của chàng thư sinh tài danh văn chương trác tuyệt.

Và khi người khách đã lên ngựa, đôi mắt Kiều nhi "còn nghé theo" trong không gian "tơ liễu bóng chiều thướt tha", báo hiệu tình yêu của họ đã "nảy mầm". Thế rồi, đêm hôm đó, những con sóng của ái tình đã nổi lên, "ngổn ngang trăm mối bên lòng" nàng:

""Người đâu gặp gỡ làm chi?
Trăm năm biết có duyên gì hay không?""

Chàng Kim, cái "người đâu" mới "gặp gỡ làm chi" trong buổi chiều thanh minh ấy bỗng đã trở thành một "ý trung nhân", để lại tình cảm bâng khuâng nơi tâm hồn và trong ước muốn tình "duyên" của Kiều.

Còn chàng Kim khi "trở lại thư song" thì cũng "nỗi nàng canh cánh bên lòng biếng khuây", để cho:

""Sầu đong càng lắc càng đầy,
Ba thu dọn lại một ngày dài ghê.""

Nỗi niềm tương tư "mặt mơ tưởng mặt" ngập tràn cả trong giấc chiêm bao, trong mùi hương và chén trà nơi phòng văn của chàng Kim. Chàng trai ấy cũng thật đa tình. Chàng không thể kìm nén nổi lòng mình.

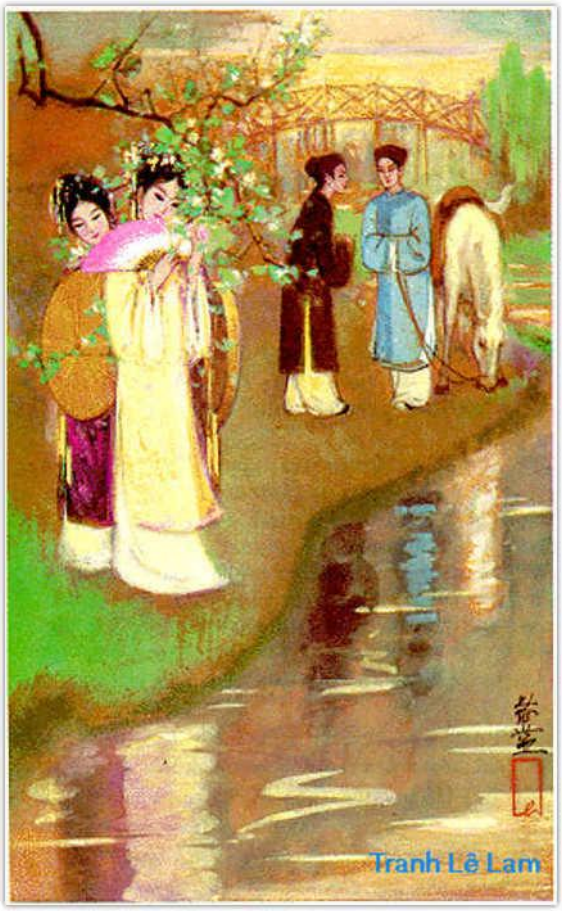

Chàng Vương quen mặt ra chào
Hai Kiều e lệ nép vào dưới hoa

"Nhớ cảnh nhớ người", Kim Trọng trở lại nơi gặp gỡ "kỳ ngộ" hôm xưa, nhưng nào đâu có bóng hồng!

Chỉ thấy:
"Một vùng cỏ mọc xanh rì,
Nước ngâm trong vắt thấy gì nữa đâu"...

Chàng quyết định tìm đến nhà Kiều, "xăm xăm đè nẻo Lam kiều lần sang", hy vọng được trông thấy nàng! Yêu nhau mà không được nhìn mặt nhau thì "một ngày tưởng dài như ba thu vậy". Nhưng, thật trớ trêu, nhà nàng "thâm nghiêm kín cổng cao tường":

""Mấy lần cửa đóng then cài,
Đầy thềm hoa rụng, biết người ở đâu.""

Trong tình yêu, trái tim trai gái muôn đời nay đều mách bảo họ biết phải làm gì khi yêu. Kim Trọng thật khôn ngoan "lấy điều du học hỏi thuê" căn nhà thương gia bỏ không để được gần bên nhà Kiều.

Thế rồi, điều gì đến thì sẽ đến! Hai người đã gặp nhau trong cảnh ngộ Kiều để vương chiếc kim thoa trên cành cây.

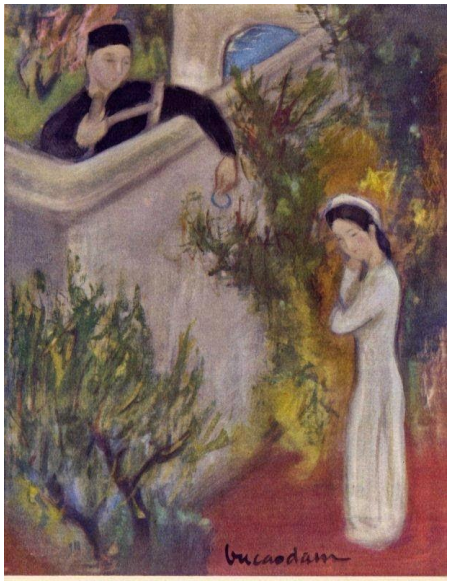

Kim Trọng bắt thang để ngó qua nhà Thúy Kiều

Cho dù lúc đầu Kiều có nói lời "khước từ" theo lối đưa đẩy với chàng Kim:

"Dù khi lá thắm chỉ hồng
Nên chăng thì cũng tại lòng mẹ cha"

thì sự thật trái tim của nàng cũng đã đầy ắp tình yêu ngay từ ngày thanh minh mới gặp chàng. Và nàng đã nhận lời đính ước với chàng Kim mà không chờ đến ý kiến của mẹ cha như nàng đã nói:

""Đã lòng quân tử đa mang
Một lời vâng tạc đá vàng thủy chung!""

Kim Trọng đúng là người yêu lý tưởng trong trái tim nàng.

Nhà phê bình văn học Hoài Thanh cho rằng: "Gót chân nàng "thoăn thoắt" đi sang nhà Kim Trọng, cái hình ảnh nàng "xăm xăm băng lối vườn khuya một mình" bây giờ đây vẫn còn có thể làm cho một số người ngơ ngác, phân vân"… và quả thật, nó đã "làm phiền" cho trật tự xã hội phong kiến ấy nhiều lắm!

Tuổi trẻ là tuổi của mộng mơ. Thời xưa, mẫu người trai văn nhân "Thanh lạ thường… Lưng cao dài trán rộng , hỏi ai nhìn không thương?" đã là một mẫu người để biết bao cô gái mơ tưởng.

Thế nên, tình yêu của Kiều dành cho chàng Kim là thứ tình yêu cảm mến, sáng trong, tinh khiết.

2. Mối tình Kiều – Kim còn là một mối tình táo bạo và hồn nhiên, vượt lên trên khuôn khổ của lễ giáo phong kiến, như tình yêu mạnh mẽ, quyết liệt của chàng Rômêô và nàng Juliet trong vở bi kịch cùng tên của văn hào Anh Uyliam Sêcxpia vậy.

Sau ngày đính ước, chớp lấy "cơ hội" khi cả nhà đi vắng, Kiều đã sang nhà chàng Kim hai lần, buổi chiều và ban đêm để gặp chàng. Bàn chân nàng "xăm xăm băng lối vườn khuya một mình", thật mãnh liệt, chúng như có "ma lực" của ái tình lôi cuốn, chủ động và tự tin, nàng đã đi, đi theo tiếng gọi của con tim đắm say tình yêu!

Không thể có bất kỳ sợi dây nào của lễ giáo phong kiến có thể trói buộc được bước chân của nàng! Nàng tự biết rằng "khoảng vắng đêm trường" là một không gian và thời gian rất "nhạy cảm", nhưng không phải vì thế mà e dè không đến với nhau. Thế nên, ngay khi gặp chàng, Kiều đã nói với Kim Trọng:

"Vì hoa nên phải đánh đường tìm hoa."

Nàng lo sợ, biết đâu có một ngày nào đó, câu chuyện ái tình của hai người đêm nay chỉ như một giấc chiêm bao…

Và trong đêm ấy, Kiều – Kim đã thề nguyền "Trăm năm tạc một chữ đồng đến xương", có "vầng trăng vằng vặc" trên trời cao chứng giám, có hương trầm ngào ngạt tỏa thơm và có tiếng đàn tuyệt vời của Kiều ngân rung, làm cho kỷ niệm của buổi thề nguyền càng thêm thiêng liêng và tha thiết!

Đúng như nàng đã cảm nhận, mối tình của Kiều – Kim mới chớm nụ, chưa kịp đơm hoa thì giông bão ập tới. Kiều phải bán mình

để cứu cha và em. Đêm trao duyên cho Thúy Vân, bên "ngọn đèn khuya", nàng xót xa thương chàng Kim mai ngày khi trở lại vườn Thúy nơi này thì tình xưa đã lìa tan:

""Công trình kể biết mấy mươi,
Vì ta khăng khít cho người dở dang.""

Để rồi, nàng nức nở, vật vã khóc than:

""Ôi Kim lang! Hỡi Kim lang!
Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!""

Mối tình đầu đẹp đẽ và đầy mộng mơ giữa Kiều và Kim sẽ còn đọng lại mãi mãi trong trái tim nàng, "mai sau dù có bao giờ", không thể nhạt phai.

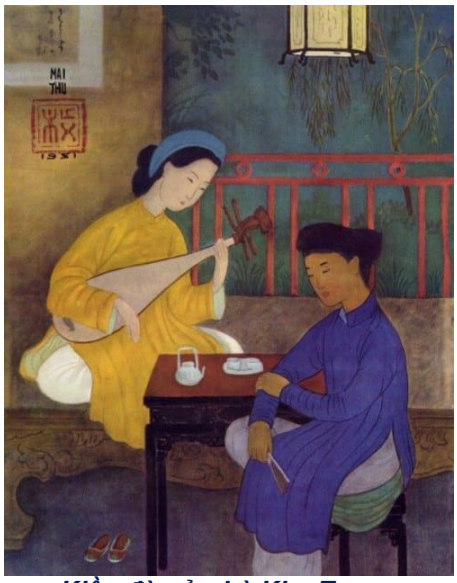

Kiều đàn ở nhà Kim Trọng

Năm tháng thời gian có thể trôi qua, nhưng mùi hương của mối tình đầu đẹp đẽ ấy vẫn cứ mãi thơm ngát trong tâm hồn Kiều, nó sẽ theo đi suốt cuộc đời nàng, trở thành tình yêu trường cửu, vĩnh hằng!

3. Thêm nữa, mối tình Kiều – Kim còn là một mối tình trong trắng, trinh nguyên. Trong suốt chiều dài tác phẩm, mối tình Kiều – Kim không hề vẩn đục bởi màu sắc nhục dục.

Cái đêm Thúy Kiều táo bạo sang nhà Kim Trọng tự tình, trước gương mặt mỹ nhân và trong tiếng đàn huyền diệu, lại trong một hoàn cảnh nhạy cảm, con "sóng tình" trong lòng Kim Trọng trào dâng, "xem trong âu yếm có chiều lả lơi". Mặc dù rất yêu chàng, nhưng Kiều đã không để cho tình yêu lấn át đạo lý, cương thường. Nàng đã khéo chối từ và không ngã vào tay chàng Kim:

""Đã cho vào bậc bố kinh,
Đạo tòng phu lấy chữ trinh làm đầu.""

Cô gái trẻ ấy đã giữ gìn sự trinh trắng của tâm hồn và thể xác, bởi nàng biết trân trọng sự thiêng liêng của tình yêu, của hạnh phúc mai sau:

""Phải điều ăn sổi ở thì
Tiết trăm năm nỡ bỏ đi một ngày.""

Nàng sang nhà Kim đêm ấy là để trao cho chàng tình yêu, còn chuyện trao thân chưa phải lúc. Nàng nói với chàng Kim, như để "vỗ về" chàng:

""Vội chi liễu ép hoa nài,
Còn thân ắt cũng đền bồi có khi.""

Nhưng rồi điều đó sẽ mãi mãi không bao giờ xảy ra trong cuộc đời của cả hai người, kể cả sau này Kiều – Kim có ngày đoàn viên sau mười lăm năm xa cách.

Đã có một lần, biết phải thất thân với Mã Giám sinh, nhớ đến chàng Kim, Kiều cảm thấy ân hận và luyến tiếc:

""Biết thân đến bước lạc loài
Nhị đào thà bẻ cho người tình chung!""

Sau này, khi gặp lại chàng Kim, nàng không muốn đem tấm thân đã vẩn nhiều cát bụi của trần thế mà dâng lên mối tình trong trắng ngày xưa:

""Người yêu ta xấu với người,
Yêu nhau thì lại bằng mười phụ nhau!""

Đêm "*động phòng*", nàng khuyên Kim Trọng đừng nên "*vớt hương dưới đất bẻ hoa cuối mùa*", "*hay gì vầy cánh hoa tàn mà chơi*", để cho mối tình ấy mãi mãi trắng trong và thiêng liêng, bất vong bất diệt… Tam Hợp đạo cô đã nhận xét đúng về mối tình của nàng:

""Mắc điều tình ái, khỏi điều tà dâm.""

4. Sau cùng, mối tình Kiều – Kim là một mối tình thủy chung vô hạn.

Ngay sau khi đính ước, thề nguyền, gặp cảnh tai biến, lúc chia tay để chàng Kim về quê chịu tang chú, Kiều đã nói với chàng Kim tấm lòng son sắt, thủy chung của mình:

""Cùng nhau trót đã nặng lời,
Dẫu thay mái tóc dám dời lòng tơ.""

Và:

""Đã nguyền hai chữ đồng tâm,
Trăm năm thề chẳng ôm cầm thuyền ai.""

Lời thề nguyền ấy là thiêng liêng và nó đã đi theo suốt cuộc đời nàng Kiều.

Khi ở lầu Ngưng Bích, tấn bi kịch bị lừa gạt, bị sỉ nhục đang còn đè nặng lên trái tim Kiều, nhưng nàng vẫn không nguôi nhớ về chàng Kim:

""Bên trời góc bể bơ vơ,
Tấm son gột rửa bao giờ cho phai?""

Và những ngày đau đớn tủi nhục ở lầu xanh, nàng cũng không quên được hình bóng của chàng:

""Tình sâu mong trả nghĩa dày,
Hoa kia đã chắp cành này cho chưa?""

Ngay cả khi Kiều đã là vợ Thúc Sinh, trong tâm trạng cô đơn, ngóng chờ Thúc Sinh đang về nhà xin phép Hoạn Thư chấp thuận cho nàng được làm vợ lẽ, Kiều vẫn thầm nhớ đến lời thề nguyền chung thủy với chàng Kim năm xưa:

""Tóc thề đã chấm ngang vai
Nào lời non nước, nào lời sắt son?""

Trong suốt mười lăm năm lưu lạc, Kiều phải lấy Thúc Sinh, Bạc Hạnh và cả Từ Hải nữa, là những cuộc hôn nhân đầy tính toán mưu mô và cưỡng đoạt, thì cái sợi tơ tình yêu và lời thề thủy chung với chàng Kim xưa vẫn không đứt trong sâu thẳm tâm hồn nàng:

""Tiếc thay chút nghĩa cũ càng,
Dẫu lìa ngó ý, còn vương tơ lòng.""

Về phía chàng Kim, xã hội phong kiến xưa không đòi hỏi người đàn ông phải thủy chung với một người đàn bà, nhưng chàng cũng là một người tình chung thủy.

Kim Trọng quyết ra đi tìm nàng, mặc dù biết chuyện này như là chuyện "đáy bể mò kim" vậy. Hiếm có một mối tình nào mà sau thời gian dài mười mấy năm trời xa cách, với bao đau đớn và tủi nhục mà tấm lòng thủy chung của đôi lứa Kiều - Kim vẫn bền vững như xưa.

Có thể nghĩ rằng, mai sau, văn học sẽ có thể sáng tạo ra những câu chuyện tình khác nữa, nhưng mối tình Kiều – Kim trong tác phẩm Truyện Kiều của thiên tài Nguyễn Du vẫn là một thiên tình sử đẹp nhất.

Mối tình này chứa đựng ở đó chất thơ mộng, táo bạo mà sáng trong như gương như ngọc và muôn năm chung thủy. Nó không vẩn đục bởi sắc màu vật chất hay nhục thể. Nó vững bền qua thời gian và cuộc sống đầy bão tố đớn đau…

Đó là điều đã làm nên sức hút diệu kỳ, mà đã bao nhiêu năm tháng trôi qua, mối tình ấy vẫn như ánh sáng lung linh tạo nên vẻ đẹp nhân văn trong tác phẩm Truyện Kiều.

Tâm sự nàng Thuý Vân
Văn sĩ Trương Nam Hương

Thúy Vân bây giờ là vợ của Kim Trọng, theo sự sắp xếp của cha mẹ, song cũng còn mơ ước có một mối tình đầu, như mối tình đầu của Thúy Kiều và Kim Trọng.

Xin nghe Thúy Vân than thở qua lời của Ông Trương Nam Hương .

Thúy Vân

Nghĩ thương lời chị dặn dò,
Mười lăm năm đắm con đò xuân xanh.
Chị yêu lệ chảy đã đành,
Chứ em nước mắt đâu dành chàng Kim.

Ô kìa, sao chị ngồi im?
Máu còn biết chảy về tim để hồng.
Lấy người yêu chị làm chồng,
Đời em thể thắt một vòng oan khiên.

Sụt sùi uớt cỏ Đạm Tiên,
Chị thương kẻ khuất, đừng quên người còn.
Mấp mô số phận vuông tròn,
Đất không thể giấu linh hồn đòi yêu.

Là em nghĩ vậy thôi Kiều,
Sánh sao đời chị ba chiều bão giông.
Con đò đời chị về không,
Chở theo tiếng khóc đáy sông Tiền Đường.
Chị nhiều hờn giận yêu thương,
Vầng trăng còn lấm mùi hương hẹn hò.
Em chưa được thế bao giờ,
Tiết trinh thương chị, đánh lừa trái tim.

Em thành vợ của chàng Kim,
Ngồi ru giọt máu tượng hình chị trao.
Giấu đầy đêm, nỗi khát khao,
Kiều ơi em đợi kiếp nào để yêu??

Ông Quách Vĩnh Thiện

Ông Quách Vĩnh Thiện là một nhạc sĩ sống tại Paris, được biết đến trong khoảng 2009 - 2010 khi ông cho ra đời những CD phổ nhạc Truyện Kiều của đại thi hào Nguyễn Du.

Đầu thập niên 60, thành lập ban nhạc 'Les Fanatiques' với các ca sĩ Công Thành, Tới và Héléna. Ban nhạc Les Fanatiques từng chơi trong Club Hoa Kỳ ở Phi Trường Tân Sơn Nhất và nhiều rạp hát lớn thời đó như Đại Nam, Khải Hoàn, Đa Kao …

Ông đã phổ nhạc Truyện Kiều của đại thi hào Nguyễn Du:

Công trình này gồm 7 CD, gồm 77 bài, phổ nhạc toàn vẹn tác phẩm lừng danh của Nguyễn Du, được Unesco xem như di sản văn hóa nhân loại.

Xin xem vài tác phẩm của Ông Quách Vĩnh Thiện qua tiếng ngâm của nhiều ca sỉ:

Truyện Kiều 02 -Thanh Minh Đạp Thanh
https://www.youtube.com/watch?v=bc2tgmkx078

Truyện Kiều 05 - Gặp Gở Làm Chi
https://www.youtube.com/watch?v=XUyZSkHf7NI

Truyện Kiều 12 - Lòng Xuân
https://www.youtube.com/watch?v=ny2lZCnnKz4

Truyện Kiều 67 - Lai Sinh
https://www.youtube.com/watch?v=ZgpshRnsQk8&list=PL1t0VKfPaoxp4qhAFjFNS1F7bT4CBGaOW

……

Phần kết của Truyện Kiều, Cụ Nguyễn Du viết:

Thiện căn ở tại lòng ta
Chữ Tâm kia mới bằng ba chữ tài.

Trăm năm tóc cũng đổi mầu
Chữ Tâm sáng mãi giữa dòng thời gian

AH Bửu Hiệp